TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** TỈNH LÂM ĐỒNG Số:56/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Bảo Lâm, ngày 04 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 117/2025/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà **H Th T**, sinh năm: 1970.

Địa chỉ thường trú: Thôn Đức Giang 1, xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ liên hệ: SAKURA CHILY, Thôn 7, xã Tân Châu, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

***Bị đơn*:** Ông **L V H**, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: Thôn Đức Giang 1, xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 147, 150 của của Bộ luật tố tụng dân sự và nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà H Th T và ông L V H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà H Th T và ông L V H thuận tình ly hôn.

Về con chung: Các đương sự trình các con chung trưởng thành đủ 18 tuổi không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Bà H Th T rút yêu cầu khởi kiện chia tài sản chung để tự thỏa thuận và ông Lê Văn Hiền cũng yêu cầu tự thỏa thuận phân chia tài sản chung. Bà T và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên Tòa án đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung trả lại tiền tạm ứng án phí về việc chia tài sản chung cho bà Hồ Thị

Tịnh. Các đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án về việc chia tài sản chung khi có yêu cầu.

Nợ chung: Các đương sự trình bày không có không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Bà H Th T tự nguyện chịu 150.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 16.300.000đ tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006988 ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm. Bà H Th T được hoàn lại số tiền chênh lệch 16.150.000đ

Về chi phí tố tụng: Bà H Th T tự nguyện chịu chi phí thẩm định, xem xét tại chỗ, chi phí đo vẽ, chi phí thẩm định giá. Bà H Th T đã thanh toán xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
-Đương sự;
-VKSND Bảo Lâm;
-Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm;
-Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
-Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

đã ký

Trần Thị Thanh Thúy